

Thái Nguyên, ngày 18 tháng 8 năm 2025

HƯỚNG DẪN
tuyên truyền kết quả Hội nghị lần thứ 12
Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII

Căn cứ Hướng dẫn số 06-HD/BTGDVTU, ngày 06 tháng 8 năm 2025 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy về tuyên truyền kết quả Hội nghị lần thứ 12 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII (*Hội nghị*), Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Thái Nguyên hướng dẫn công tác tuyên truyền như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân về mục đích, ý nghĩa quan trọng, nắm vững nội dung trọng tâm, cốt lõi trong các văn kiện Hội nghị. Qua đó phát huy vai trò, trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền địa phương 2 cấp trong lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, triển khai thực hiện các chủ trương, định hướng lớn đã được Hội nghị thống nhất thông qua, gắn với thực hiện các nhiệm vụ chính trị của đơn vị, địa phương.

Thông qua các hoạt động tuyên truyền, khẳng định sự đúng đắn trong chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; phát huy sức mạnh tổng hợp của nhân dân các dân tộc trên địa bàn tỉnh, của cả hệ thống chính trị, cổ vũ, động viên toàn Đảng, toàn dân, toàn quân tận dụng thời cơ, nỗ lực vượt qua khó khăn, thách thức, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, quyết tâm hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp.

2. Yêu cầu

Công tác tuyên truyền cần bám sát định hướng chính trị, tư tưởng của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Thái Nguyên, hình thức tổ chức đa dạng, phong phú, sáng tạo, linh hoạt, có trọng tâm, trọng điểm, tạo sự lan tỏa sâu rộng trong toàn xã hội; bảo đảm đồng bộ, xuyên suốt, thông tin chính xác, kịp thời gắn với tuyên truyền vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc, địa phương và đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030, tiến tới Đại hội lần thứ XIV của Đảng; tạo bầu không khí thuận lợi, tin tưởng, đồng thuận trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

II. NỘI DUNG VÀ TÀI LIỆU TUYÊN TRUYỀN

1. Nội dung tuyên truyền

1.1. Phân tích, làm rõ bối cảnh tình hình diễn ra và nêu bật ý nghĩa quan trọng của Hội nghị; nhấn mạnh Hội nghị triệu tập *sớm gần 3 tháng* so với kế hoạch đề ra, thể hiện tinh thần chủ động, khẩn trương, trách nhiệm cao của toàn Đảng trong việc chuẩn bị toàn diện, kỹ lưỡng các nội dung trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

1.2. Tuyên truyền, nêu bật *ba nhóm nội dung trọng tâm* đã được Hội nghị thảo luận, cho ý kiến sâu sắc, toàn diện và thống nhất cao. Khẳng định đây là những nội dung có ý nghĩa chiến lược, định hướng lâu dài, trực tiếp phục vụ công tác chuẩn bị Đại hội XIV của Đảng và thúc đẩy quá trình tiếp tục đổi mới, phát triển bền vững đất nước trong kỷ nguyên mới, cụ thể:

Nhóm 1: Về định hướng Văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng:

- Khẳng định việc Trung ương quyết định tích hợp nội dung 3 văn kiện (*gồm Báo cáo chính trị, Báo cáo kinh tế - xã hội, Báo cáo Tổng kết xây dựng Đảng*) thành Báo cáo chính trị theo một trục xuyên suốt, thống nhất, đồng bộ để trình Đại hội XIV của Đảng là đúng đắn, phù hợp. Trong đó lý giải, làm rõ những hạn chế của việc tách riêng các văn kiện, ưu điểm của việc *tích hợp “3 trong 1”*; nhấn mạnh thể hiện tư duy mới, đột phá, cách làm sáng tạo, tránh được sự trùng lặp, thiếu thống nhất giữa các văn kiện; thể hiện đúng tầm vóc của Báo cáo chính trị, rõ quan điểm, chủ trương, các định hướng chiến lược, cụ thể về các nhiệm vụ trọng tâm, các đột phá chiến lược có tính hành động cao, nhất quán.

- Phân tích, luận giải sâu sắc các yêu cầu hoàn thiện Báo cáo chính trị mới được Ban Chấp hành Trung ương đề ra: Bảo đảm tính kế thừa và đổi mới, phản ánh đúng thực tiễn phát triển của đất nước; xác định rõ các mục tiêu của nhiệm kỳ Đại hội XIV, tầm nhìn đến năm 2045, 2050 và xa hơn nữa, gắn với 2 mục tiêu: 100 năm dưới sự lãnh đạo của Đảng, 100 năm Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; nhấn mạnh các động lực phát triển mới, bao gồm khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và khai thác hiệu quả lợi thế của hội nhập quốc tế sâu rộng; khẳng định vai trò then chốt của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; chống chủ nghĩa cá nhân, lợi ích nhóm, suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; tăng cường kiểm soát quyền lực; nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; nâng cao năng lực quản trị quốc gia và điều hành hoạt động của tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị. Cùng với Báo cáo chính trị mới là chương trình hành động chung, thống nhất để thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng.

- Khẳng định Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã đóng góp nhiều ý kiến sâu sắc, trí tuệ, trách nhiệm nhằm tiếp tục hoàn thiện Dự thảo Báo cáo tổng kết một số vấn đề lý luận và thực tiễn về công cuộc đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa

trong 40 năm qua ở Việt Nam và Dự thảo Báo cáo tổng kết thi hành Điều lệ Đảng, tập trung vào các nội dung: nghiên cứu, đánh giá khách quan về bối cảnh thế giới, khu vực và trong nước tác động đến Việt Nam và sự phát triển nhận thức lý luận của Đảng qua 40 năm đổi mới; những thành tựu, hạn chế và bài học kinh nghiệm được đúc kết trong thực tiễn xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; dự báo tình hình, quan điểm và các định hướng, giải pháp tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới.

- Tập trung tuyên truyền, phân tích, làm sâu sắc về mặt lý luận và thực tiễn những nội dung cơ bản, cốt lõi và những điểm mới trong các dự thảo văn kiện Đại hội XIV của Đảng; phân tích, nêu bật quan điểm chỉ đạo, các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể, nội dung định hướng chiến lược về phát triển đất nước giai đoạn 2025 - 2030, các nhiệm vụ trọng tâm, các khâu đột phá chiến lược trong nhiệm kỳ Đại hội XIV của Đảng để thực hiện thắng lợi các mục tiêu 100 năm dưới sự lãnh đạo của Đảng, 100 năm thành lập nước được Hội nghị thống nhất, **nhất là 12 mục tiêu**: (1) Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển nhanh và bền vững đất nước; (2) Xác lập mô hình tăng trưởng mới, cơ cấu lại nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chính; (3) Phát triển mạnh mẽ, toàn diện văn hóa và con người Việt Nam; (4) Xây dựng nền giáo dục quốc dân hiện đại, ngang tầm khu vực và thế giới; (5) Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; (6) Quản lý phát triển xã hội bền vững, bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, chăm lo đời sống Nhân dân; (7) Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu; (8) Tăng cường, quốc phòng, an ninh; xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; (9) Đẩy mạnh triển khai đồng bộ, sáng tạo hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế sâu rộng, toàn diện, hiệu quả; (10) Phát huy mạnh mẽ vai trò chủ thể của Nhân dân, dân chủ xã hội chủ nghĩa và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; (11) Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; (12) Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh toàn diện; nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, cầm quyền của Đảng.

Nhóm 2: Về nội dung sửa đổi, bổ sung một số nghị quyết, kết luận của Trung ương trong lĩnh vực đất đai, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, giáo dục và đào tạo, quy hoạch tổng thể quốc gia

- Khẳng định việc Trung ương xem xét, cho ý kiến chỉ đạo về tổng kết thực tiễn, đánh giá các vướng mắc, bất cập trong một số luật và thể chế hiện hành nhằm tháo gỡ những điểm nghẽn pháp lý trong các lĩnh vực then chốt như đất đai, quy hoạch, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, giáo dục và đào tạo tiếp tục thể hiện tầm nhìn chiến lược, tinh thần chủ động, quyết liệt và quyết tâm chính

trị cao của Đảng ta trong hiện thực hóa khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

- Khẳng định việc điều chỉnh Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 là cần thiết và cấp bách để xác định những giải pháp tổng thể, toàn diện, đột phá; phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của quốc gia; tạo cơ sở cho việc điều chỉnh các quy hoạch quốc gia khác, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất và tạo nền tảng để xây dựng quy hoạch thời kỳ tiếp theo.

- Phản ánh tình hình triển khai thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên lĩnh vực đất đai, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, giáo dục và đào tạo thời gian qua, nhất là kết quả thực hiện các nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương¹. Nêu bật những kết quả đạt được, làm rõ những hạn chế, khuyết điểm, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân trong quá trình triển khai thực hiện các nghị quyết nêu trên; vai trò, trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền, người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện.

- Phân tích bối cảnh tình hình đặt ra những yêu cầu, nhiệm vụ mới trên từng lĩnh vực. Tuyên truyền đậm nét những nội dung Ban Chấp hành Trung ương yêu cầu sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các nghị quyết, kết luận, nhất là những nội dung mới, những nội dung điều chỉnh. Cụ thể:

+ Đối với Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương: Nhấn mạnh đất đai là tài nguyên đặc biệt của quốc gia, là nguồn lực quan trọng để phát triển đất nước, là yếu tố đầu vào quan trọng cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội; quản lý và sử dụng đất đai phải bảo đảm lợi ích chung của toàn dân; tập trung hoàn thiện khung pháp lý về sở hữu, quy hoạch, sử dụng đất, bảo đảm tính minh bạch, công bằng, hiệu quả, hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, người dân và doanh nghiệp; phấn đấu hoàn thành xây dựng cơ sở dữ liệu và hệ thống thông tin quốc gia về đất đai tập trung, thống nhất, đồng bộ, đa mục tiêu và kết nối liên thông; quy hoạch sử dụng đất được lập ở cấp quốc gia, cấp địa phương; ưu tiên bố trí quỹ đất cho phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, công nghiệp, dịch vụ, phát triển đô thị; phát huy cao nhất hiệu quả sử dụng đất.

+ Đối với Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương: Đề cao tính kịp thời, linh hoạt trong xây dựng pháp luật để đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững, tháo gỡ các điểm nghẽn, vướng mắc về thể

¹ Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương “về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa đất nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao”, Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương “về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới”, Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương “về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” và Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương “về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”

ché, đồng thời nhằm phân định rõ ràng, hợp lý thẩm quyền lập pháp và lập quy, bảo đảm yêu cầu các quy định của luật phải mang tính ổn định, có giá trị lâu dài.

+ Đối với Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 và Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương: Tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy đảng, phát huy vai trò, trách nhiệm người đứng đầu cơ sở giáo dục, đào tạo; nhà nước giữ vai trò chủ đạo trong việc bảo đảm nguồn lực cho đầu tư, phát triển giáo dục và đào tạo; đồng thời đẩy mạnh xã hội hóa, tăng cường thu hút tối đa nguồn lực xã hội cho phát triển giáo dục và đào tạo; không lấy mức độ tự chủ tài chính làm căn cứ để xác định mức độ tự chủ đối với cơ sở giáo dục, đào tạo công lập.

+ Đối với Kết luận Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về định hướng Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tháo gỡ chông chéo giữa các quy hoạch ngành, vùng, địa phương; đưa ra những giải pháp phù hợp tạo cơ sở cho việc thực hiện quy hoạch vùng và địa phương. Rà soát, điều chỉnh mục tiêu tăng trưởng, bảo đảm phù hợp với mục tiêu tăng trưởng 2 con số; điều chỉnh phương án phân vùng, liên kết tăng trưởng và hành lang kinh tế của quốc gia; rà soát, điều chỉnh, bổ sung cập nhật mới đối với hệ thống kết cấu hạ tầng, trọng tâm là hạ tầng giao thông, hạ tầng năng lượng và các kết cấu hạ tầng xã hội quan trọng cấp quốc gia (*y tế, giáo dục, văn hóa, khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo...*) bảo đảm phù hợp với định hướng tổ chức không gian kinh tế - xã hội sau sắp xếp đơn vị hành chính.

Nhóm 3: Về phương hướng công tác nhân sự Đại hội XIV của Đảng

- Nhấn mạnh tầm quan trọng của công tác nhân sự Đại hội XIV của Đảng; khẳng định đây là khâu “then chốt của then chốt” được Ban Chấp hành Trung ương Đảng đặc biệt quan tâm.

- Phân tích, làm sáng rõ những yêu cầu về nhân sự Đại hội XIV của Đảng, trong đó nhấn mạnh đến **4 yêu cầu**: (1) Công tác chuẩn bị nhân sự Đại hội XIV của Đảng cần phải tiến hành một cách đồng bộ, khoa học, bài bản, chặt chẽ, dân chủ, khách quan, minh bạch, bảo đảm thực hiện đúng các quy định của Đảng, nguyên tắc tập trung dân chủ, quy định của pháp luật; (2) Công tác chuẩn bị nhân sự Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư phải tuân thủ, giữ vững quan điểm, nguyên tắc cơ bản của Đảng; phải đặt lợi ích quốc gia, dân tộc lên trên hết; xử lý hài hòa, hợp lý giữa tiêu chuẩn và cơ cấu; giữa kế thừa, ổn định và đổi mới, phát triển; giữa tính phổ biến và tính đặc thù; giữa chuyên môn đào tạo và sở trường năng lực thực tiễn; giữa uy tín, kinh nghiệm công tác và chiều hướng phát triển; đặc biệt đề cao chất lượng, hiệu quả, sản phẩm công tác, sự cống hiến của cán bộ để làm thước đo trong đánh giá, bố trí sử dụng cán bộ, bảo đảm phù hợp về cơ cấu, độ tuổi, giới tính, dân tộc, vùng miền; (3) Việc giới thiệu và lựa chọn nhân sự phải căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện quy định, nhìn chung dựa trên cơ sở quy hoạch nhưng không quá cứng nhắc mà cần phải có căn cứ vào thực tiễn cụ thể để xem xét, không

bỏ sót những nhân tố ngoài quy hoạch nhưng có phẩm chất năng lực lãnh đạo nổi trội, đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ của cách mạng trong giai đoạn mới; gắn kết chặt chẽ với phương án bố trí nhân sự đảm nhiệm các chức danh lãnh đạo chủ chốt của các ban, bộ, ngành, cơ quan, đơn vị Trung ương, địa phương và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội; (4) Kiên quyết không để “lọt” những người không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, không xứng đáng tham gia Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV, đồng thời phải có giải pháp, biện pháp hiệu quả để hạn chế, sớm khắc phục tình trạng nhân sự vừa được bầu vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng hoặc mới được vào quy hoạch, bổ nhiệm đã phải xem xét, xử lý kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự.

- Khẳng định đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn Đảng, toàn dân, đồng thời là tiền đề để tổ chức thành công Đại hội XIV của Đảng. Nhân mạnh, nêu bật các yêu cầu của Ban Chấp hành Trung ương đối với đại hội đảng bộ các cấp, trọng tâm là yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công đại hội đảng bộ các cấp theo lộ trình quy định; các đảng bộ trong quá trình chuẩn bị, tổ chức đại hội phải tập trung thảo luận kỹ lưỡng những nhiệm vụ, giải pháp để tiếp tục đóng góp hoàn thiện Văn kiện Đại hội XIV của Đảng và văn kiện đại hội cấp mình, thể hiện sự đổi mới, cách mạng trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện.

- Phân tích, làm sâu sắc, sáng rõ các yêu cầu về công tác cán bộ được Trung ương thống nhất cao tại Hội nghị: (1) Kiên định nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ, thực hiện đúng quy trình, khách quan, minh bạch, dân chủ, nghiêm túc, tránh tình trạng vận động không lành mạnh; (2) Xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, bên cạnh chủ trương quan tâm bồi dưỡng cán bộ cấp chiến lược thì còn phải đặc biệt quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ cấp cơ sở vững mạnh, đủ sức hoàn thành tốt nhiệm vụ; lựa chọn những cán bộ bảo đảm tiêu chuẩn về phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực thực tiễn, tư duy đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, gắn bó với Nhân dân, có tầm nhìn, phát triển để đưa vào những vị trí chủ chốt.

1.3. Tuyên truyền một số vấn đề quan trọng khác của Hội nghị.

- Ban Chấp hành Trung ương Đảng thi hành kỷ luật bằng hình thức Cách chức tất cả các chức vụ trong Đảng đối với các đồng chí: Nguyễn Xuân Phúc, nguyên Ủy viên Bộ Chính trị, nguyên Chủ tịch nước; Võ Văn Thưởng, nguyên Ủy viên Bộ Chính trị, nguyên Chủ tịch nước; Vương Đình Huệ, nguyên Ủy viên Bộ Chính trị, nguyên Chủ tịch Quốc hội; Lê Minh Khái, nguyên Bí thư Trung ương Đảng, nguyên Phó Thủ tướng Chính phủ; khai trừ ra khỏi Đảng đối với đồng chí Nguyễn Thị Kim Tiến, nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, nguyên Bộ trưởng Bộ Y tế.

- Ban Chấp hành Trung ương Đảng đồng ý đề đồng chí Đỗ Đức Duy, Ủy viên Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường thôi giữ chức Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII và đồng chí Võ Chí Công, Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, nguyên Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, nguyên Trưởng ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy Cần Thơ thôi giữ chức Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; cho ý kiến về nhân sự đề Bộ Chính trị quyết định giới thiệu Quốc hội khóa XV phê chuẩn giữ chức Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường nhiệm kỳ 2021 - 2026.

- Ban Chấp hành Trung ương Đảng thống nhất đánh giá bước đầu triển khai mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; xem xét, cho ý kiến các Báo cáo về kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII từ tháng 11/2024 đến tháng 07/2025; tình hình đất nước 06 tháng đầu năm 2025; về những công việc quan trọng Bộ Chính trị đã giải quyết từ sau Hội nghị Trung ương 11 đến Hội nghị Trung ương 12 và một số nhiệm vụ trọng tâm đến Hội nghị Trung ương 13 khóa XIII; về những diễn biến mới của tình hình thế giới, khu vực từ sau Hội nghị Trung ương 11 và quan điểm, chủ trương của Ta.

1.4. Phản ánh tình hình triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp tại 34 tỉnh, thành, với 3.321 xã, phường, đặc khu. Khẳng định kết quả bước đầu bộ máy cơ bản vận hành tốt, không có trục trặc lớn, cán bộ, công chức bước đầu thích ứng; quy trình xử lý công việc tương đối thông suốt, dịch vụ công được giải quyết nhanh hơn; Nhân dân bày tỏ sự đồng tình và kỳ vọng mô hình mới sẽ hiệu quả hơn. Nhân mạnh, làm rõ một số nhiệm vụ cần tập trung trong thời gian tới như: tiếp tục hoàn thiện các quy định hướng dẫn, xây dựng quy trình nghiệp vụ liên thông; kịp thời điều chỉnh những bất cập trong phân công, phân cấp nhiệm vụ; nâng cao chất lượng đào tạo lại, bồi dưỡng cán bộ, đặc biệt là ở cấp xã; tăng cường giám sát, kiểm tra, đánh giá định kỳ hiệu quả vận hành của mô hình. Đề cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền, người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện.

1.5. Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ.

2. Tài liệu tuyên truyền

- Nghị quyết số 69-NQ/TW, ngày 19/7/2025 Hội nghị lần thứ 12 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII.

- Các bài phát biểu khai mạc, bế mạc của Tổng Bí thư Tô Lâm tại Hội nghị lần thứ 12 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII.

- Thông báo Hội nghị lần thứ 12 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII (đã được đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng chính thống).

III. HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN

Căn cứ tình hình thực tiễn, các địa phương, đơn vị lựa chọn các hình thức tuyên truyền phù hợp:

1. Tổ chức hội nghị nội bộ cấp ủy, hội nghị cấp ủy mở rộng, hội nghị báo cáo viên, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp... để phổ biến, quán triệt, thông tin, tuyên truyền.

2. Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, cổng/trang thông tin điện tử địa phương, cơ quan, tổ chức và trên nền tảng số, internet, mạng xã hội (Facebook, Zalo, Youtube...); thông qua bản tin thông báo nội bộ, các tài liệu, ấn phẩm với nội dung phong phú, dễ hiểu, hướng đến nhiều đối tượng.

3. Tổ chức các phong trào thi đua yêu nước trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, tạo khí thế thi đua học tập, lao động sáng tạo, vượt qua khó khăn, thách thức, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Thái Nguyên chỉ đạo, hướng dẫn hệ thống ngành dọc và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức tốt công tác thông tin, tuyên truyền cho cán bộ, đoàn viên, hội viên, Nhân dân về kết quả Hội nghị. Chủ động làm tốt công tác tư tưởng, chính trị; vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên, công chức, viên chức, người lao động tích cực tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp phần xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, dân chủ xã hội chủ nghĩa, quyền làm chủ của Nhân dân; tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội... góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Tuyên truyền, vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên tích cực tham gia hưởng ứng các phong trào thi đua, hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng của đất nước, của tỉnh năm 2025, trọng tâm là 80 năm Cách mạng Tháng Tám thành công, Quốc khánh 2/9 và 80 năm thành lập chính quyền cách mạng tỉnh Thái Nguyên, các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đất nước.

2. Ủy ban MTTQ Việt Nam các xã, phường tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến cán bộ, đoàn viên, hội viên và Nhân dân về kết quả Hội nghị; chủ động thực hiện tốt công tác tư tưởng, chính trị, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động. Vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên, công chức, viên chức và người lao động tích cực tham gia giám sát, phản biện xã hội; góp phần xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, dân chủ xã hội chủ nghĩa và quyền làm chủ của Nhân dân; tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước, tham gia các hoạt động kỷ niệm

những ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng của đất nước, của tỉnh năm 2025; trọng tâm là kỷ niệm 80 năm Cách mạng Tháng Tám thành công, Quốc khánh 2/9 và 80 năm thành lập chính quyền cách mạng tỉnh Thái Nguyên; gắn với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và đất nước. / *uuu*

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo UBTW MTTQ VN;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- BTT Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức hội trực thuộc;
- Các ban, đơn vị cơ quan UB MTTQ tỉnh;
- UB MTTQ các xã, phường;
- Lưu VT; Ban TG,CTXH.

TM. BAN THƯỜNG TRỰC
PHÓ CHỦ TỊCH



Đàm Quang Tuyên